

Số: 13/CV-HĐQT

TP.HCM, ngày 24 tháng 07 năm 2026

## CÔNG BỐ THÔNG TIN

**Kính gửi:**

- Ủy ban Chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch Chứng khoán TP HCM

Tên tổ chức niêm yết: Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông

Mã chứng khoán: SVT

Trụ sở chính: 102A Phó Cơ Điều, Phường Minh Phụng, Tp.HCM

Điện thoại: (84.028) 39560169 - 0902887582

Fax: (84.028) 39560893

Loại thông tin công bố ☐ 24 giờ ☐ 72 giờ ☐ bất thường ☐ theo yêu cầu ☒ định kỳ:

Nội dung thông tin công bố:

Công ty CP Công nghệ Sài Gòn Viễn Đông xin công bố thông tin BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026

*Đính kèm Báo cáo*

Thông tin này đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty vào ngày 24/07/2026 tại đường dẫn: <http://www.savitechco.com.vn>

Chúng tôi xin cam kết các thông tin công bố trên đây là đúng sự thật và hoàn toàn chịu trách nhiệm trước pháp luật về nội dung các thông tin đã công bố.

Người đại diện theo pháp luật  
Chủ tịch HĐQT

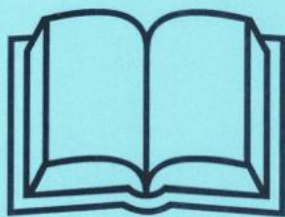


Phạm Thị Như Ngọc



Công ty Cổ phần Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông  
102A Phó Cơ Điều, Phường Minh Phụng, TP.HCM  
Tel: (84.028) 39560169 Fax: (84.028) 39560893  
Website: savitechco.com.vn Email: savitechco@gmail.com

**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ  
CÔNG TY 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2026  
CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ  
SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG**



TP.HCM, THÁNG 07- 2026

**Phụ lục V**  
**BÁO CÁO TÌNH HÌNH QUẢN TRỊ CÔNG TY**  
(Ban hành kèm theo Thông tư số 96/2020/TT-BTC ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Bộ trưởng Bộ Tài chính)

**CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ  
SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Số: 03/BC-HĐQT

TP.Hồ Chí Minh, ngày 24 tháng 07 năm 2026

**BÁO CÁO**  
**Tình hình quản trị công ty 6 tháng đầu năm 2026**

Kính gửi:

- Ủy ban chứng khoán Nhà nước
- Sở Giao dịch chứng khoán Tp.HCM

- Tên công ty niêm yết: CÔNG TY CP CÔNG NGHỆ SÀI GÒN VIỄN ĐÔNG
- Địa chỉ trụ sở chính: 102A Phó Cơ Điều, P.Minh Phụng, TP.HCM
- Điện thoại: 028.39560169 Fax:028.39560893 Email: savitechco@gmail.com
- Vốn điều lệ: 173.109.780.000 đồng
- Mã chứng khoán: SVT
- Mô hình quản trị công ty:
- + Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát, Bộ phận Kiểm toán nội bộ và Tổng Giám đốc:
- Về việc thực hiện chức năng kiểm toán nội bộ: Đã thực hiện

**I. Hoạt động của Đại hội đồng cổ đông:**

Thông tin về các cuộc họp và Nghị quyết/Quyết định của Đại hội đồng cổ đông (bao gồm cả các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông được thông qua dưới hình thức lấy ý kiến bằng văn bản):

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Nội dung                                           | Ngày       |
|-----|------------------------------|----------------------------------------------------|------------|
| 01  | 01/BB.ĐHĐCĐ-SVT-2026         | Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 | 24/04/2026 |
| 02  | 01/NQ-SVT-ĐHĐCĐ              | Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026                  | 24/04/2026 |

**II. Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026):****1. Thông tin về thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT):**

| Stt | Thành viên HĐQT        | Chức vụ                                    | Ngày bắt đầu/không còn là thành viên HĐQT/ HĐQT độc lập |                 |
|-----|------------------------|--------------------------------------------|---------------------------------------------------------|-----------------|
|     |                        |                                            | Ngày bổ nhiệm                                           | Ngày miễn nhiệm |
| 01  | Bà Phạm Thị Như Ngọc   | Chủ tịch HĐQT                              | 20/04/2024                                              |                 |
| 02  | Ông Bùi Quang Khoa     | Phó Chủ tịch HĐQT                          | 20/04/2024                                              | 24/04/2026      |
| 03  | Ông Nguyễn Bình Quý    | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc       | 24/04/2026                                              |                 |
| 04  | Ông Bùi Quang Minh     | Thành HĐQT kiêm Giám Đốc Đầu Tư Phát Triển | 20/04/2024                                              |                 |
| 05  | Bà Trần Thị Thanh Thủy | Thành viên HĐQT độc lập                    | 20/04/2024                                              | 24/04/2026      |
| 06  | Bà Lý Thị Ngọc Châu    | Thành viên HĐQT độc lập                    | 20/04/2024                                              |                 |
| 07  | Bà Nguyễn Lý Kim Ngân  | Thành viên HĐQT không điều hành            | 24/04/2026                                              |                 |

**2. Các cuộc họp HĐQT:**

| Stt | Thành viên HĐQT        | Số buổi họp HĐQT tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Lý do không tham dự họp    |
|-----|------------------------|--------------------------|-------------------|----------------------------|
| 01  | Bà Phạm Thị Như Ngọc   | 6/6                      | 100%              |                            |
| 02  | Ông Bùi Quang Khoa     | 4/6                      | 67%               | Miễn nhiệm ngày 24/04/2026 |
| 03  | Ông Nguyễn Bình Quý    | 2/6                      | 33%               | Bổ nhiệm ngày 24/04/2026   |
| 04  | Ông Bùi Quang Minh     | 6/6                      | 100%              |                            |
| 05  | Bà Trần Thị Thanh Thủy | 4/6                      | 67%               | Miễn nhiệm ngày 24/04/2026 |
| 06  | Bà Lý Thị Ngọc Châu    | 6/6                      | 100%              |                            |
| 07  | Bà Nguyễn Lý Kim Ngân  | 2/6                      | 33%               | Bổ nhiệm ngày 24/04/2026   |

### **3. Hoạt động giám sát của Hội đồng Quản trị đối với Ban Tổng Giám đốc**

Căn cứ Điều lệ hoạt động và Quy chế quản trị của Công ty, Hội đồng quản trị đã thực hiện việc giám sát Ban Tổng giám đốc cụ thể như sau:

- Trong 6 tháng đầu năm 2026, Hội đồng quản trị đã tổ chức các phiên họp định kỳ và mở rộng với sự tham dự của các thành viên Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc, Ban Kiểm soát, Bộ phận Kiểm toán nội bộ và các cán bộ quản lý chủ chốt. Tại các cuộc họp, Hội đồng quản trị đã xem xét, đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh của Công ty, tình hình hoạt động của các công ty liên doanh, liên kết và các khoản đầu tư của Công ty. Đồng thời thảo luận, định hướng các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động trong thời gian tới.
- Hội đồng quản trị thường xuyên kiểm tra, giám sát công tác quản lý và điều hành của Ban Tổng Giám đốc trong việc triển khai các Nghị quyết, quyết định của Đại hội đồng cổ đông và Hội đồng quản trị, theo dõi việc thực hiện kế hoạch kinh doanh năm 2026 nhằm đảm bảo hoàn thành các mục tiêu đã đề ra.
- Tổ chức thành công Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 vào ngày 24/04/2026 theo quy định
- Hội đồng quản trị theo dõi sát sao hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc, kịp thời xem xét và quyết định các vấn đề thuộc thẩm quyền, tạo điều kiện thuận lợi cho công tác quản lý, điều hành hoạt động kinh doanh của Công ty.
- Hội đồng quản trị giám sát việc thực hiện các quyền và nghĩa vụ đối với cổ đông theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, bảo đảm quyền lợi hợp pháp của cổ đông theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Hội đồng quản trị chỉ đạo và giám sát việc công bố thông tin đầy đủ, minh bạch, kịp thời theo quy định của pháp luật về chứng khoán và thị trường chứng khoán.
- Hội đồng quản trị kiểm tra, giám sát việc chấp hành các quy định của Luật Doanh nghiệp, Luật Chứng khoán, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định pháp luật có liên quan.

### **4. Hoạt động của các tiểu ban thuộc Hội đồng quản trị (nếu có):**

#### **4.1. Ban Quan hệ cổ đông**

Quản lý Website của Công ty và thực hiện cập nhật, công bố thông tin đầy đủ, kịp thời nhằm đảm bảo nhà đầu tư và cổ đông nắm bắt chính xác tình hình hoạt động của Công ty, cụ thể như sau:

Công bố thông tin định kỳ: Báo cáo thường niên năm 2025; Báo cáo tài chính năm 2025 đã kiểm toán; Báo cáo tình hình quản trị Công ty năm 2025 và Báo cáo tài chính quý 4/2025, Báo cáo tài chính quý 1/2026;

- CBTT 24h về việc thông qua giao dịch các bên liên quan trong năm 2026;
- CBTT 24h giải trình chênh lệch BCTC quý 4/2025 so với cùng kỳ;
- CBTT 24h Quyết định của Thuế Tp.HCM;
- CBTT 24h về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026;
- CBTT 24h về việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên 2026 vào ngày 24/04/2026;
- CBTT 24h về việc giải trình chênh lệch BCTC năm 2025 đã kiểm toán;
- CBTT 24h về việc tiếp nhận Đơn xin từ nhiệm của TV.HĐQT;
- CBTT 24h về việc tổ chức ĐHĐCĐ thường niên 2026 và đường Link tài liệu Đại hội;
- CBTT 24h Biên bản họp + Nghị quyết ĐHĐCĐ thường niên 2026;
- CBTT 24h Giải trình chênh lệch BCTC quý 1/2026;

-  
-

CBTT 24h Nghị quyết HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán cho BCTC năm 2026.

**Bộ phận kiểm toán nội bộ**

- Tham mưu, tư vấn cho Công ty trong việc lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán báo cáo tài chính năm 2026, đảm bảo tính khách quan, hiệu quả và tiết kiệm chi phí.
- Thực hiện và phối hợp với các phòng ban chức năng trong Công ty để kiểm tra, đánh giá việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông, Hội đồng quản trị và các quy chế, quy định nội bộ. Đồng thời thường xuyên trao đổi và kịp thời báo cáo các rủi ro có thể ảnh hưởng đến hoạt động kinh doanh và quyền lợi của cổ đông.
- Thực hiện rà soát công tác kế toán, tài chính, kiến nghị các biện pháp khắc phục đối với các tồn tại, trong quá trình kiểm tra. Theo dõi, giám sát việc thực hiện các kiến nghị sau kiểm toán nhằm nâng cao hiệu quả hoạt động, tăng cường tính tuân thủ và giảm thiểu rủi ro trong toàn Công ty.

**5. Các Nghị quyết/Quyết định của Hội đồng quản trị (6 tháng đầu năm 2026):**

| Stt | Số Nghị quyết/<br>Quyết định | Ngày       | Nội dung                                                      | Tỷ lệ<br>thông qua |
|-----|------------------------------|------------|---------------------------------------------------------------|--------------------|
| 01  | 01/NQ-HĐQT                   | 06/01/2026 | NQ.HĐQT về việc thông qua kế hoạch kinh doanh năm 2026        | 100%               |
| 02  | 02/NQ-HĐQT                   | 06/01/2026 | NQ.HĐQT thông qua giao dịch các bên liên quan trong năm 2026  | 100%               |
| 03  | 03/NQ-HĐQT                   | 27/02/2026 | NQ.HĐQT về việc tổ chức ĐHĐCĐ TN 2026                         | 100%               |
| 04  | 04/NQ-HĐQT                   | 02/04/2026 | NQ.HĐQT thông qua Đơn xin từ nhiệm TV.HĐQT độc lập            | 100%               |
| 05  | 05/NQ-HĐQT                   | 24/04/2026 | NQ.HĐQT về việc bầu Ông Nguyễn Bình Quý làm Phó chủ tịch HĐQT | 100%               |
| 06  | 06/NQ-HĐQT                   | 24/06/2026 | NQ.HĐQT về việc lựa chọn đơn vị kiểm toán năm 2026            | 100%               |

**III. Ban kiểm soát (6 tháng đầu năm 2026):**

**1. Thông tin về thành viên Ban Kiểm soát (BKS):**

| Stt | Thành viên BKS          | Chức vụ    | Ngày bắt đầu/<br>không còn là<br>TV.BKS | Trình độ<br>chuyên môn                                                      |
|-----|-------------------------|------------|-----------------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------|
| 01  | Bà Nguyễn Thị Thùy Tiên | Trưởng BKS | 20/04/2024                              | Cử nhân kinh tế ngành kế toán – kiểm toán, chứng chỉ đào tạo Kế toán trưởng |
| 02  | Ông Bùi Quang Toàn      | UV.BKS     | 20/04/2024                              | Kỹ sư điện-điện tử                                                          |
| 03  | Bà Nguyễn Thị Kim Châu  | UV.BKS     | 20/04/2024                              | Cao đẳng kế toán                                                            |

## 2. Cuộc họp của BKS

| Stt | Thành viên BKS          | Số buổi họp tham dự | Tỷ lệ tham dự họp | Tỷ lệ biểu quyết | Lý do không tham dự họp |
|-----|-------------------------|---------------------|-------------------|------------------|-------------------------|
| 01  | Bà Nguyễn Thị Thủy Tiên | 2/2                 | 100%              | 100%             |                         |
| 02  | Ông Bùi Quang Toàn      | 2/2                 | 100%              | 100%             |                         |
| 03  | Bà Nguyễn Thị Kim Châu  | 2/2                 | 100%              | 100%             |                         |

## 3. Hoạt động giám sát của BKS đối với HĐQT, Ban Tổng Giám đốc và Cổ đông:

Ban Kiểm soát thực hiện chức năng giám sát Hội đồng quản trị và Ban Tổng Giám đốc trong công tác quản lý, điều hành hoạt động của Công ty, đồng thời chịu trách nhiệm trước Đại hội đồng cổ đông về việc thực hiện các nhiệm vụ được giao theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

### a. Đối với Hội đồng quản trị (HĐQT):

- Giám sát việc tuân thủ các quy định của pháp luật, Điều lệ Công ty, Quy chế nội bộ về quản trị công ty và các quy định liên quan trong quá trình hoạt động của HĐQT; giám sát việc triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và việc ban hành các Nghị quyết, Quyết định của HĐQT phục vụ hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Giám sát HĐQT trong việc tổ chức Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2026 đảm bảo đúng trình tự, thủ tục và tuân thủ các quy định của pháp luật hiện hành.
- Tham dự các cuộc họp Đại hội đồng cổ đông, các cuộc họp định kỳ và bất thường của HĐQT, theo dõi, đánh giá tính hợp pháp, hợp lý và phù hợp của các quyết định, nghị quyết được ban hành.
- Kiểm tra, xem xét và thẩm định các giao dịch có giá trị lớn, các giao dịch với bên liên quan và các nội dung thuộc thẩm quyền của HĐQT theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.
- Tham gia đóng góp ý kiến tại các cuộc họp của HĐQT trong phạm vi chức năng, nhiệm vụ của Ban Kiểm soát; kiến nghị các giải pháp nhằm nâng cao hiệu quả quản trị, điều hành, công tác tài chính - kế toán, quản lý dòng tiền, đầu tư và kiểm soát rủi ro trong hoạt động của Công ty.
- Giám sát việc thực hiện nghĩa vụ công bố thông tin của Công ty, bảo đảm các thông tin được công bố đầy đủ, kịp thời, minh bạch theo quy định của Luật Chứng khoán, các văn bản hướng dẫn có liên quan và quy định của cơ quan quản lý nhà nước.

### b. Đối với Ban Tổng Giám đốc

- Ban Kiểm soát thường xuyên theo dõi, giám sát hoạt động điều hành của Ban Tổng Giám đốc thông qua các báo cáo định kỳ, các cuộc họp giao ban nhằm đánh giá việc triển khai các nhiệm vụ kinh doanh của Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc đã chủ động tổ chức các cuộc họp định kỳ và đột xuất để kịp thời chỉ đạo, điều hành hoạt động kinh doanh, đồng thời xem xét và xử lý các khó khăn, vướng mắc phát sinh trong quá trình hoạt động, góp phần nâng cao hiệu quả quản lý và điều hành Công ty.
- Ban Tổng Giám đốc đã triển khai thực hiện các Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông và các Nghị quyết, Quyết định của Hội đồng quản trị một cách nghiêm túc, đảm bảo hoạt động của Công ty tuân thủ quy định pháp luật, Điều lệ Công ty và các quy chế quản lý nội bộ, đồng thời tập trung thực hiện các mục tiêu, kế hoạch kinh doanh đã được thông qua.

- Ban Kiểm soát giám sát việc quản lý, sử dụng vốn đầu tư tại các công ty liên doanh, liên kết, theo dõi tình hình hoạt động, hiệu quả đầu tư và việc thực hiện các quyền, nghĩa vụ của Công ty tại các đơn vị được đầu tư theo quy định hiện hành.

#### **c. Đối với Cổ đông**

- Ban Kiểm soát phối hợp với Ban quản hệ cổ đông và các đơn vị liên quan trong việc theo dõi, cập nhật thông tin về cơ cấu cổ đông, cổ đông lớn và người có liên quan của người nội bộ nhằm đảm bảo việc quản lý, công bố thông tin được thực hiện đầy đủ, kịp thời và tuân thủ các quy định của Luật Chứng khoán và các văn bản pháp luật có liên quan.

Giám sát việc thực hiện quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông; theo dõi việc cung cấp thông tin cho cổ đông, bảo đảm tính công khai, minh bạch và bình đẳng trong việc tiếp cận thông tin theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### **4. Sự phối hợp hoạt động giữa BKS đối với hoạt động của HĐQT, Ban Tổng Giám đốc điều hành và các cán bộ quản lý khác:**

- Ban Kiểm soát duy trì mối quan hệ phối hợp chặt chẽ, hiệu quả với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý nhằm thực hiện tốt chức năng giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

- Ban Kiểm soát thường xuyên trao đổi thông tin, tham dự các cuộc họp có liên quan và phối hợp với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc trong việc theo dõi, đánh giá tình hình hoạt động kinh doanh, đầu tư và tài chính của Công ty. Thông qua đó, Ban Kiểm soát kịp thời nắm bắt các vấn đề phát sinh, đưa ra các ý kiến đóng góp, kiến nghị nhằm nâng cao hiệu quả quản lý, điều hành và kiểm soát rủi ro trong hoạt động của Công ty.

- Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các cán bộ quản lý đã phối hợp tích cực, cung cấp đầy đủ các thông tin, tài liệu và báo cáo cần thiết theo yêu cầu của Ban Kiểm soát, tạo điều kiện thuận lợi để Ban Kiểm soát thực hiện nhiệm vụ giám sát, kiểm tra và đánh giá một cách độc lập, khách quan và hiệu quả.

- Sự phối hợp giữa Ban Kiểm soát với Hội đồng quản trị, Ban Tổng Giám đốc và các bộ phận chức năng được thực hiện trên tinh thần minh bạch, trách nhiệm và tuân thủ các quy định của pháp luật, góp phần nâng cao chất lượng quản trị công ty, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của cổ đông và các bên liên quan.

#### **5. Hoạt động khác của Ban kiểm soát (nếu có):**

- Ban Kiểm soát phối hợp với Hội đồng quản trị trong việc xem xét, lựa chọn đơn vị kiểm toán độc lập thực hiện soát xét Báo cáo tài chính bán niên và kiểm toán Báo cáo tài chính năm 2026 theo quy định.

- Thực hiện giám sát, rà soát số liệu và tham gia ý kiến đối với các nội dung do Ban Điều hành trình Hội đồng quản trị và Hội đồng quản trị trình Đại hội đồng cổ đông, đảm bảo tính phù hợp, minh bạch và tuân thủ quy định pháp luật.

- Thực hiện đầy đủ, kịp thời các báo cáo về công tác kiểm tra, giám sát theo quy định của pháp luật và Điều lệ Công ty.

#### IV. Ban điều hành

| Stt | Thành viên<br>Ban điều hành | Chức vụ                       | Ngày<br>tháng<br>năm sinh | Trình độ<br>chuyên môn | Ngày bổ nhiệm/<br>miễn nhiệm<br>thành viên<br>Ban điều hành |
|-----|-----------------------------|-------------------------------|---------------------------|------------------------|-------------------------------------------------------------|
| 01  | Ông Nguyễn Bình Quý         | Tổng giám đốc                 | 10/06/1972                | Thạc sỹ<br>QTKD        | Bổ nhiệm<br>ngày<br>11/11/2025                              |
| 02  | Bà Nguyễn Thị Thanh Hà      | Phó<br>Tổng Giám Đốc          | 09/07/1965                | Tiến sỹ                | 20/05/2022                                                  |
| 03  | Ông Bùi Quang Minh          | Giám đốc<br>Đầu tư Phát triển | 24/01/1986                | Thạc sỹ<br>QTKD        | 12/07/2010                                                  |

#### V. Kế toán trưởng

| Họ và tên             | Ngày tháng<br>năm sinh | Trình độ chuyên môn<br>nghề nghiệp | Ngày bổ nhiệm/<br>miễn nhiệm |
|-----------------------|------------------------|------------------------------------|------------------------------|
| Bà Mai Thị Trúc Giang | 07/07/1968             | Cử nhân<br>Tài chính ngân hàng     | 03/12/2018                   |

#### VI. Đào tạo về quản trị công ty:

Các khóa đào tạo về quản trị công ty mà các thành viên HĐQT, thành viên BKS, Tổng Giám đốc điều hành, các cán bộ quản lý khác đã tham gia theo quy định về quản trị công ty:

Trong thời gian qua, các thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Ban Điều hành và các cán bộ quản lý khác đều được đào tạo và thường xuyên cập nhật các văn bản pháp luật, quy định mới về quản trị Công ty cũng như cử đại diện tham dự các lớp tập huấn, hội thảo về công tác quản trị công ty do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước, Sở giao dịch chứng khoán Tp.HCM, Tổng Công ty Lưu ký và Bù trừ chứng khoán Việt Nam... phối hợp tổ chức trực tiếp và trực tuyến.

**VII. Danh sách về người có liên quan của công ty đại chúng (6 tháng đầu năm 2026) và giao dịch của người có liên quan của công ty với chính Công ty**  
**1. Danh sách về người có liên quan của công ty**

| Sst | Tên tổ chức/cá nhân  | Tài khoản giao dịch chứng khoán | Chức vụ tại công ty (nếu có)                                        | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ | Thời điểm bắt đầu là người có liên quan | Thời điểm không còn là người có liên quan | Lý do | Mối quan hệ liên quan với công ty |
|-----|----------------------|---------------------------------|---------------------------------------------------------------------|-----------------|-------------------|---------|---------------------------------------|-----------------------------------------|-------------------------------------------|-------|-----------------------------------|
| 01  | Phạm Thị Như Ngọc    |                                 | Chủ tịch HĐQT                                                       |                 |                   |         |                                       | 20/04/2024                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 02  | Bùi Quang Khoa       |                                 | Phó Chủ tịch HĐQT                                                   |                 |                   |         |                                       | 20/04/2024                              | 24/04/2026                                |       | Người nội bộ                      |
| 03  | Nguyễn Bình Quý      |                                 | Phó Chủ tịch kiêm Tổng giám đốc và Người Phụ trách quản trị Công ty |                 |                   |         |                                       | 11/11/2025                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 04  | Bùi Quang Minh       |                                 | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Đầu tư Phát triển                     |                 |                   |         |                                       | 20/04/2024                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 05  | Trần Thị Thanh Thủy  |                                 | Thành viên HĐQT độc lập                                             |                 |                   |         |                                       | 20/04/2024                              | 24/04/2026                                |       | Người nội bộ                      |
| 06  | Lý Thị Ngọc Châu     |                                 | Thành viên HĐQT độc lập                                             |                 |                   |         |                                       | 20/04/2024                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 07  | Nguyễn Lý Kim Ngân   |                                 | Thành viên HĐQT không điều hành                                     |                 |                   |         |                                       | 24/04/2026                              |                                           |       | Người nội bộ                      |
| 08  | Nguyễn Thị Thủy Tiên |                                 | Trưởng ban kiểm soát                                                |                 |                   |         |                                       | 20/04/2024                              |                                           |       | Người nội bộ                      |

|    |                                                             |  |                                |  |  |  |  |  |            |  |  |                                                                  |
|----|-------------------------------------------------------------|--|--------------------------------|--|--|--|--|--|------------|--|--|------------------------------------------------------------------|
| 09 | Nguyễn Thị Kim Châu                                         |  | Thành viên<br>Ban kiểm soát    |  |  |  |  |  | 20/04/2024 |  |  | Người nội bộ                                                     |
| 10 | Bùi Quang Toàn                                              |  | Thành viên<br>Ban kiểm soát    |  |  |  |  |  | 20/04/2024 |  |  | Người nội bộ                                                     |
| 11 | Lê Thị Minh Giang                                           |  | Trưởng ban<br>Kiểm toán nội bộ |  |  |  |  |  | 23/03/2021 |  |  | Người nội bộ                                                     |
| 12 | Phạm Thị Thanh Thùy                                         |  | Thành viên<br>Kiểm toán nội bộ |  |  |  |  |  | 23/03/2021 |  |  | Người nội bộ                                                     |
| 13 | Nguyễn Thị Thanh Hà                                         |  | Phó<br>Tổng giám đốc           |  |  |  |  |  | 20/05/2022 |  |  | Người nội bộ                                                     |
| 14 | Mai Thị Trúc Giang                                          |  | Kế toán trưởng                 |  |  |  |  |  | 03/12/2018 |  |  | Người nội bộ                                                     |
| 15 | Công ty CP ĐT PT<br>Thương mại Viễn Đông                    |  | -                              |  |  |  |  |  | 20/06/2015 |  |  | Tổ chức có liên<br>quan với người<br>nội bộ                      |
| 16 | Công ty CP Giấy Toàn Lực                                    |  |                                |  |  |  |  |  | 30/03/2015 |  |  | Tổ chức có liên<br>quan với người<br>nội bộ; Công ty<br>liên kết |
| 17 | Công ty Cổ phần Đầu tư<br>Phát triển Giáo dục Hoàng<br>Việt |  |                                |  |  |  |  |  | 01/10/2010 |  |  | Tổ chức có liên<br>quan với người<br>nội bộ; Công ty<br>liên kết |

*Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc Số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp, Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH*

2. Giao dịch giữa công ty với người có liên quan của công ty; hoặc giữa công ty với cổ đông lớn, người nội bộ, người có liên quan của người nội bộ trong 6 tháng đầu năm 2026:

| Stt | Tên tổ chức/<br>cá nhân                         | Mối<br>quan hệ<br>liên<br>quan với<br>công ty | Số Giấy<br>NSH*, ngày<br>cấp, nơi cấp<br>NSH                                                               | Địa chỉ trụ<br>sở chính/<br>Địa chỉ<br>liên hệ                            | Thời điểm<br>giao dịch<br>với công ty      | Số Nghị quyết/ Quyết<br>định của HĐQT/<br>HĐQT... thông qua<br>(nếu có, nêu rõ ngày<br>ban hành) | Nội dung, số lượng,<br>tổng giá trị giao dịch/   | Ghi chú                                |
|-----|-------------------------------------------------|-----------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------|---------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------|--------------------------------------------------------------------------------------------------|--------------------------------------------------|----------------------------------------|
| 01  | Công ty CP Chè Cà<br>phê Di Linh                | Tổ chức<br>có liên<br>quan<br>NNB             | 5800468981<br>16/12/2005<br>Phòng Đăng ký<br>kinh doanh thuộc<br>Sở Kế hoạch và<br>Đầu tư tỉnh<br>Lâm Đồng | Số 205, Hùng<br>Vương, khu 11,<br>Xã Di Linh,<br>Tỉnh Lâm Đồng            | Từ ngày<br>01/01/2026<br>đến<br>30/06/2026 | - NQ.HĐQT số 02/NQ-<br>HĐQT ngày 06/01/2026<br>của HĐQT Cty CP Công<br>Nghệ Sài Gòn Viễn Đông    | Tổng giá trị giao dịch là-<br>40.000.000 đồng    | Cổ tức được chia                       |
| 02  | Công ty CP Giấy<br>Toàn Lực                     | Công ty<br>liên kết                           |                                                                                                            | Lô A-8, Đường<br>N5,KCN tây<br>Bắc Cù Chi,<br>Tp.HCM                      | Từ ngày<br>01/01/2026<br>đến<br>30/06/2026 | NQ.HĐQT số 02/NQ-<br>HĐQT ngày 06/01/2026<br>của HĐQT Cty CP Công<br>Nghệ Sài Gòn Viễn Đông      | - Tổng giá trị giao dịch<br>là: 20.162.994 đồng  | - Chi hệ tiền điện và<br>cước internet |
| 03  | Công ty CP Sách và<br>Dịch vụ Văn Hóa Tây<br>Đô | Tổ chức<br>có liên<br>quan<br>NNB             | 1800531192<br>22/09/2003<br>Sở Kế hoạch và<br>Đầu tư TP.<br>Cần Thơ                                        | 29 Phan Đình<br>Phùng, Phường<br>Tân An, Quận<br>Ninh Kiều, TP<br>Cần Thơ | Từ ngày<br>01/01/2026<br>đến<br>30/06/2026 | NQ.HĐQT số 02/NQ-<br>HĐQT ngày 06/01/2026<br>của HĐQT Cty CP Công<br>Nghệ Sài Gòn Viễn Đông      | - Tổng giá trị giao dịch<br>là: 111.289.500 đồng | Cổ tức được chia                       |

|    |                                                  |                                      |                                                       |                                       |                                   |                                                                                   |                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                                 |                                                                                                                                                                                                                                                                                                |
|----|--------------------------------------------------|--------------------------------------|-------------------------------------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|-----------------------------------------------------------------------------------|-------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------------|
| 04 | Công ty CP Đầu tư Phát triển Giáo dục Hoàng Việt | Công ty liên kết và có liên quan NNB | 03062133<br>28/01/2010 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM   | 252 Lạc Long Quân, P.10, Q.11, Tp.HCM | Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026 | NQ.HĐQT số 02/NQ-HĐQT ngày 06/01/2026 của HĐQT Cty CP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 109.090.910 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 162.860.274 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 450.000.000 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 209.490.411 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 278.987.502 đồng</li> </ul>                                                                                                                                                                     | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Hợp tác kinh doanh giáo dục</li> <li>- Giao dịch tiền lãi cho vay</li> <li>- Thu nợ vay kỳ này</li> <li>- Giao dịch lãi cho vay phải thu</li> <li>- Phí dịch vụ đào tạo</li> </ul>                                                                    |
| 05 | Công ty CP Văn Hóa Giáo Dục Việt Mỹ              | Tổ chức có liên quan NNB             | 0305072778<br>05/07/2007 Sở Kế hoạch và Đầu tư TP.HCM | 252 Lạc Long Quân, P.10, Q.11, Tp.HCM | Từ ngày 01/01/2026 đến 30/06/2026 | NQ.HĐQT số 02/NQ-HĐQT ngày 06/01/2026 của HĐQT Cty CP Công Nghệ Sài Gòn Viễn Đông | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 7.000.000.000 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 554.415.504 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 981.413.550 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 148.438.357 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là 2.131.290.000 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 542.447.476 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 1.647.000 đồng</li> <li>- Tổng giá trị giao dịch là: 2.155.000 đồng</li> </ul> | <ul style="list-style-type: none"> <li>- Thu tiền cho vay</li> <li>- Chi hộ</li> <li>- Thu hộ</li> <li>- Giao dịch tiền lãi cho vay</li> <li>- Cổ tức được chia</li> <li>- Giao dịch lãi cho vay phải thu</li> <li>- Nhập sách và đồng phục</li> <li>- Hoàn trả hàng Công ty đã mua</li> </ul> |

Ghi chú/Note: Số Giấy NSH\*: Số CMND/ Hộ chiếu (đối với cá nhân) hoặc số Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp. Giấy phép hoạt động hoặc giấy tờ pháp lý tương đương (đối với tổ chức)/NSH\*.

3. Giao dịch giữa người nội bộ công ty, người có liên quan của người nội bộ với công ty con, công ty do công ty nắm quyền kiểm soát: Không phát sinh

| Stt | Người thực hiện giao dịch | Quan hệ với người nội bộ | Chức vụ tại CTNY | Số CMND/Hộ chiếu, ngày cấp, nơi cấp | Địa chỉ | Tên công ty con, công ty do CTNY nắm quyền kiểm soát | Thời điểm giao dịch | Nội dung, số lượng, tổng giá trị giao dịch | Ghi chú |
|-----|---------------------------|--------------------------|------------------|-------------------------------------|---------|------------------------------------------------------|---------------------|--------------------------------------------|---------|
|     |                           |                          |                  |                                     |         |                                                      |                     |                                            |         |

4. Giao dịch giữa công ty với các đối tượng khác: Không phát sinh

4.1. Giao dịch giữa công ty với công ty mà thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác đã và đang là thành viên sáng lập hoặc thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành trong thời gian ba (03) năm trở lại đây (tính tại thời điểm lập báo cáo)

4.2. Giao dịch giữa công ty với công ty mà người có liên quan của thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác là thành viên HĐQT, Tổng Giám đốc điều hành

4.3. Các giao dịch khác của công ty (nếu có) có thể mang lại lợi ích vật chất hoặc phi vật chất đối với thành viên HĐQT, thành viên Ban Kiểm soát, Tổng Giám đốc và người quản lý khác.

VIII. Giao dịch cổ phiếu của người nội bộ và người liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2026)

1. Danh sách người nội bộ và người có liên quan của người nội bộ (6 tháng đầu năm 2026)

| Stt | Họ tên               | Tài khoản giao dịch chứng khoán (nếu có) | Chức vụ tại công ty (nếu có) | Số Giấy NSH (*) | Ngày cấp giấy NSH | Nơi cấp | Địa chỉ liên hệ | Số cổ phiếu sở hữu cuối kỳ | Tỷ lệ sở hữu cổ phiếu cuối kỳ | Ghi chú                                      |
|-----|----------------------|------------------------------------------|------------------------------|-----------------|-------------------|---------|-----------------|----------------------------|-------------------------------|----------------------------------------------|
| 1   | Bà Phạm Thị Như Ngọc | -                                        | Chủ tịch HĐQT                |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | -                                            |
| 1.1 | Phạm Đình Cứ         | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Cha ruột                                     |
| 1.2 | Bùi Thị Lợi          | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Mẹ ruột                                      |
| 1.3 | Phạm Tất Phú         | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Em                                           |
| 2   | Bùi Quang Khoa       | -                                        | Phó Chủ tịch HĐQT            |                 |                   |         |                 | 99.492                     | 0,57%                         | Ngày 24/04/2026 miễn nhiệm Phó Chủ tịch HĐQT |
| 2.1 | Bùi Quang Tính       | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Cha ruột                                     |
| 2.2 | Lê Thị Hiệp          | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Mẹ ruột                                      |
| 2.3 | Thái Càng            | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Cha vợ                                       |
| 2.4 | Thái Ngọc Trân       | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Mẹ vợ                                        |
| 2.5 | Thái Ngọc Trân       | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Vợ                                           |
| 2.6 | Bùi Thái Ngọc        | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Con                                          |
| 2.7 | Bùi Quang Huy        | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Con                                          |
| 2.8 | Bùi Thị Tú Nhi       | -                                        | -                            |                 |                   |         |                 | -                          | -                             | Em                                           |

|      |                                      |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |  |  |                                        |
|------|--------------------------------------|---|--------------------------------------------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|-----------|--------|--|--|----------------------------------------|
| 2.9  | Trần Cường                           | - | -                                                            |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |  |  | Em rể                                  |
| 2.10 | Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông | - | TV. HĐQT<br>(Miễn nhiệm ngày 23/04/2026)                     |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 5.759.703 | 33,27% |  |  | MCK: SVT                               |
| 3    | Nguyễn Bình Quý                      |   | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng Giám Đốc và Người phụ trách QTCT |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | 24/04/2026<br>Bổ nhiệm<br>Phó Chủ tịch |
| 3.1  | Nguyễn Bình Trị                      |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Cha ruột (Đã mất)                      |
| 3.2  | Trần Kim Hoàng                       |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Mẹ ruột                                |
| 3.3  | Lại Văn Chấn                         |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Cha vợ (Đã mất)                        |
| 3.4  | Dư Thị Trừ                           |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Mẹ Vợ                                  |
| 3.5  | Lại Thị Phương                       |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Vợ                                     |
| 3.6  | Nguyễn Quý Khang                     |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Con                                    |
| 3.7  | Nguyễn Quý Sang                      |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Con                                    |
| 3.8  | Nguyễn Thị Mỹ Duyên                  |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Em ruột                                |
| 3.9  | Nguyễn Bình Triệu                    |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Em ruột                                |
| 3.10 | Tôn Nữ Châu Bình                     |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Em dâu                                 |
| 3.11 | Nguyễn Trọng Tám                     |   |                                                              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |  |  | Em rể                                  |
| 3.12 | Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông | - | TV. HĐQT<br>(Bổ nhiệm ngày 23/04/2026)                       |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 5.759.703 | 33,27% |  |  | MCK: SVT                               |
| 4    | Bùi Quang Minh                       | - | Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc Đầu tư Phát triển              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 772.060   | 4,46%  |  |  | MCK:SVT                                |

|          |                                       |   |                                      |  |  |  |  |  |  |           |        |                                   |
|----------|---------------------------------------|---|--------------------------------------|--|--|--|--|--|--|-----------|--------|-----------------------------------|
| 4.1      | Bùi Quang Mẫn                         | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | 597.848   | 3,45%  | Cha ruột                          |
| 4.2      | Nguyễn Thị Thu                        | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | 374.425   | 2,16%  | Mẹ ruột                           |
| 4.3      | Nguyễn Văn Vinh                       | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Cha vợ                            |
| 4.4      | Nguyễn Thị Thanh Nhã                  |   |                                      |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Mẹ vợ                             |
| 4.5      | Nguyễn Ngọc Hiền                      | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Vợ                                |
| 4.6      | Bùi Minh Tâm An                       | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Con                               |
| 4.7      | Bùi Quang Minh Đăng                   | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Con (còn nhỏ)                     |
| 4.8      | Bùi Thảo Anh                          | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Em                                |
| 4.9      | Công ty CP ĐT PT Thương mại Viễn Đông | - | Phó Chủ tịch HĐQT kiêm Tổng giám đốc |  |  |  |  |  |  | 5.759.703 | 33,27% | MCK: SVT                          |
| <b>5</b> | <b>Trần Thị Thanh Thủy</b>            | - | <b>Thành viên HĐQT độc lập</b>       |  |  |  |  |  |  | -         | -      | <b>Miễn nhiệm ngày 24/04/2026</b> |
| 5.1      | Trần Quang Mạnh                       | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Cha ruột (Đã mất)                 |
| 5.2      | Lê Thị Diệu                           | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Mẹ ruột                           |
| 5.3      | Nguyễn Đăng Chung                     | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Cha Chồng (Đã mất)                |
| 5.4      | Nguyễn Thị Dung                       | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Mẹ Chồng                          |
| 5.5      | Nguyễn Đăng Quang                     | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Chồng                             |
| 5.6      | Nguyễn Đăng Khoa                      | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Con                               |
| 5.7      | Nguyễn Đăng Khôi                      | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Con (Còn nhỏ)                     |
| 5.8      | Trần Thị Ngọc Dung                    | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Chị                               |
| 5.9      | Trần Quang Minh                       | - | -                                    |  |  |  |  |  |  | -         | -      | Anh                               |







|      |                          |   |                             |  |  |  |  |  |  |           |       |                    |
|------|--------------------------|---|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|-----------|-------|--------------------|
| 8.19 | Công ty CP Giấy Toàn Lực | - | Chủ tịch HĐQT               |  |  |  |  |  |  | 1.281.658 | 7,40% | MCK: SVT           |
| 9    | Bùi Quang Toàn           | - | Thành viên<br>Ban kiểm soát |  |  |  |  |  |  | 27.819    | 0.16% | MCK: SVT           |
| 9.1  | Bùi Quang Tiến           | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Cha ruột (Đã mất)  |
| 9.2  | Lưu Thị Thu Dung         | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Mẹ ruột            |
| 9.3  | Bùi Quang Trung          | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Anh                |
| 9.4  | Bùi Thị Minh Tâm         | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Chị                |
| 9.5  | Bùi Thị Xuân Mai         | - | -                           |  |  |  |  |  |  | 631       | 0%    | Em                 |
| 9.6  | Bùi Thị Xuân Loan        | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Em                 |
| 9.7  | Đặng Lê Thanh Trúc       | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Chị dâu            |
| 9.8  | Võ Nam Sơn               | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Anh rể             |
| 9.9  | Phan Duy Hân             | - | -                           |  |  |  |  |  |  |           |       | Em rể              |
| 10   | Nguyễn Thị Kim Châu      | - | Thành viên<br>Ban kiểm soát |  |  |  |  |  |  | -         | -     |                    |
| 10.1 | Nguyễn Văn Lột           | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Cha ruột           |
| 10.2 | Trang Thị Sứa            | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Mẹ ruột            |
| 10.3 | Nguyễn Thị Kim Mai       | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Chị                |
| 10.4 | Võ Văn Quang             | - | -                           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Anh rể<br>(Đã mất) |
| 10.5 | Nguyễn Duy Cường         | - | -                           |  |  |  |  |  |  |           |       | Em                 |



|           |                                      |   |                                    |  |  |  |  |  |  |           |       |                    |
|-----------|--------------------------------------|---|------------------------------------|--|--|--|--|--|--|-----------|-------|--------------------|
| 11.14     | Ngô Thị Ngọc Diệp                    | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | 70        | 0%    | Em dâu             |
| 11.15     | Lê Anh Kiệt                          | - | -                                  |  |  |  |  |  |  |           |       | Em                 |
| 11.16     | Trần Thị Chi Dung                    | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Em dâu             |
| 11.17     | Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông | - | Trưởng Ban kiểm soát               |  |  |  |  |  |  | 5.759.703 | 33,27 | MCK: SVT           |
| <b>12</b> | <b>Phạm Thị Thanh Thùy</b>           | - | <b>Thành viên kiểm toán nội bộ</b> |  |  |  |  |  |  | -         | -     | -                  |
| 12.1      | Phạm Văn Tân                         | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Cha ruột           |
| 12.2      | Phan Thị Rung                        | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Mẹ ruột            |
| 12.3      | Châu Nhật Thanh                      |   | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Cha chồng          |
| 12.4      | Liêu Anh Thư                         |   | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Mẹ chồng           |
| 12.5      | Châu Nhật Thiên                      | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Chồng              |
| 12.6      | Châu Minh Cát Tường                  | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Con (còn nhỏ)      |
| 12.7      | Phạm Thanh Tuyền                     | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Em trai            |
| 12.8      | Ngô Thị Ngọc Mai                     | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Em dâu             |
| <b>13</b> | <b>Nguyễn Thị Thanh Hà</b>           | - | <b>Phó Tổng giám đốc</b>           |  |  |  |  |  |  | -         | -     | -                  |
| 13.1      | Nguyễn Anh Ninh                      | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Cha ruột           |
| 13.2      | Phạm Thị Mỹ Dung                     | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Mẹ ruột            |
| 13.3      | Trần Ngọc Quế                        | - | -                                  |  |  |  |  |  |  | -         | -     | Cha chồng (Đã mất) |

|      |                                      |   |                             |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |          |                    |
|------|--------------------------------------|---|-----------------------------|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|--|-----------|--------|----------|--------------------|
| 13.4 | Vũ Thị Kim Đường                     | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |          | Mẹ chồng (Đã mất)  |
| 13.5 | Trần Quốc Thắng                      | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |          | Chồng              |
| 13.6 | Trần Nguyễn Quốc Tuấn                | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |          | Con                |
| 13.7 | Trần Thị Hoàng Lan                   | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |          | Con                |
| 13.8 | Nguyễn Hoài Nam                      | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |          | Anh                |
| 13.9 | Đỗ Thị Tuyết Nga                     | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |           |        |          | Chị dâu            |
| 14   | Mai Thị Trúc Giang                   | - | Kế Toán Trưởng              |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 71.104    | 0,41%  | MCK: SVT |                    |
| 14.1 | Mai Tấn Hiền                         | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |          | Cha ruột (Đã mất)  |
| 14.2 | Trần Kim Phụng                       | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |          | Mẹ ruột            |
| 14.3 | Trần Văn Hoàng                       | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |          | Cha chồng (Đã mất) |
| 14.4 | Nguyễn Thị Năm                       | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |          | Mẹ chồng (Đã mất)  |
| 14.5 | Trần Hoàng Nghĩa                     | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 46.845    | 0,27%  |          | Chồng              |
| 14.6 | Trần Nghĩa Toàn                      | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |          | Con                |
| 14.7 | Trần Nghĩa Thi                       | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |          | Con                |
| 14.8 | Mai Hiền Triết                       | - | -                           |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | -         | -      |          | Anh<br>(Đã mất )   |
| 14.9 | Công ty CPĐT PT Thương mại Viễn Đông | - | Trưởng ban Kiểm toán nội bộ |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |  | 5.759.703 | 33,27% | MCK: SVT |                    |

